TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2023/QĐST- HNGĐ	*Đồng Hới, ngày 04 tháng 04 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 15/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Phương T - sinh năm 1991;

Địa chỉ: Số 436 đường Lý Thái T, Tổ dân phố 5, phường Đồng S, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Phương A; sinh năm: 1990; Nơi đăng ký HKTT tại: Số 06 đường Trương H, Tổ dân phố 11, phường Đồng S, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Phương A nhất trí thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Phương A nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Phương A thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 11/9/2017.

Sau khi ly hôn chị T và anh Phương A đã thống nhất, thỏa thuận giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 11/9/2017 cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn chị T và anh Phương A đã thống nhất, thỏa thuận anh Phương A đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (bằng chữ: Ba triệu đồng chẵn) kể từ tháng 4/2023 cho đến khi cháu Nguyễn Ngọc Q tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn không ai được ngăn cản quyền gặp, thăm và chăm sóc con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Phương A đều thống nhất trình bày vợ chồng tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Phương A chịu nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ. Nhưng anh, chị thỏa thuận để cho chị T nộp toàn bộ án phí, được trừ vào số tiền chị Trang đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 31AA/2021/0001457 ngày 09/3/2023 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa

Nơi nhận:
- VKSND TP. Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADSTP Đồng H;
- Các đương sự;
- UBND phường Đồng S;
- Lưu hồ sơ vụ án.